

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-PT
Ngày 31 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Lịnh

Ông Phan Văn Thuấn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Quý - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nghĩa Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/HS-PT ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Trương Hữu N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Hữu N, tên gọi khác: Tý, sinh ngày 09/01/1989 tại An Giang.

Nơi cư trú: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh H1 và bà Nguyễn Thị H2; có vợ Bùi Thị L (đã ly hôn) và 02 con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014, tiền án: không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo N: Luật sư Phạm Hoàng K – Văn phòng Luật sư Phạm Hoàng K – Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang.

- Bị hại không kháng cáo:

Ông Bùi Minh T, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp P, xã M, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 01/6/2020, ông Lý Quốc L1 điện thoại cho con ruột Lý Chí L2 mang gà đến quán nước của ông Nguyễn Văn Phú A đá ăn thua bằng tiền với Bùi Minh T. L2 rủ Trương Hữu N đi cùng và mang theo 02 con gà, 01 cây dao tự chế để trong giỏ xách, N chở L2 đến quán nước ông Nguyễn Văn Phú A tại khu phố 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Sau khi thống nhất số tiền cá cược và lấy cựa ra kiểm tra so sánh thì Lý Chí L2 và Bùi Minh T xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Khi nghe T gọi điện thoại cho con trai đến thì Lý Chí L2 lấy cây dao ra chém T trúng vào cẳng chân T bỏ chạy thì L2 cầm dao đuổi theo, N chạy đến dùng tay đánh và ôm T lại cho L2 dùng dao chém thêm nhiều nhất trúng vào vai, lưng, mặt khi thấy T chảy máu N buông ra, điều khiển xe máy chở L2 rời khỏi hiện trường và ném bỏ cây dao, còn Bùi Minh T được đưa đến Trạm y tế xã Phú Mỹ và Trung tâm y tế thành phố H điều trị đến ngày 04/6/2020 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 384/TgT ngày 22/7/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích đối với Bùi Minh T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
Sẹo phần mềm vùng mặt trái, vùng vai - lưng (05 vết) và cẳng chân trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (Mười phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật có góc cạnh sắc.
4. Về chức năng bộ phận cơ thể: Các thương tích trên không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hữu N 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Lý Chí L2 9 tháng tù; tuyên về án phí và bảo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/4/2021 bị cáo Trương Hữu N có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Ngày 20/4/2021 bị hại Bùi Minh T có đơn rút lại yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Trương Hữu N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trương Hữu N thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 là đúng tội danh của bị cáo, bị cáo xin rút

lại đơn kháng cáo và xin HĐXX xem xét đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án của bị hại.

- Đại diện VKS có ý kiến: Xét thấy, việc rút yêu cầu khởi tố cũng như rút yêu cầu kháng cáo của bị hại Bùi Minh T và bị cáo Trương Hữu N như trên là tự nguyện, phù hợp pháp luật. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo Trương Hữu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Trương Hữu N về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 01/6/2020 tại khu phố 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, Lý Chí L2 dùng dao tự chế chém Bùi Minh T trúng vào cẳng chân khi T bỏ chạy thì Trương Hữu N chạy đến đánh và ôm T lại cho L2 chém trúng nhiều nhát vào lưng, vai, mặt gây ra thương tích 10%. Hành vi của hai bị cáo L2, N dùng dao chém vào người bị hại T gây thương tích, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo L2, N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo N:

Sau khi xét xử phúc thẩm, ngày 20/4/2021 bị hại Bùi Minh T có đơn rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo Trương Hữu N. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút lại đơn kháng cáo và yêu cầu HĐXX xem xét đơn rút yêu cầu khởi tố của bị hại đối với bị cáo. HĐXX nhận thấy, việc rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự của bị hại Bùi Minh T đối với bị cáo Trương Hữu N là tự nguyện, phù hợp pháp luật, trong khi bị cáo N thuộc trường hợp bị khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Vì vậy, áp dụng khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX phúc thẩm hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo Trương Hữu N. Việc Tòa án cấp phúc thẩm hủy một phần bản án sơ thẩm trong trường hợp này cấp sơ thẩm không có lỗi.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Hữu N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến việc rút yêu cầu khởi tố đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang và đình chỉ một phần vụ án đối với bị cáo Trương Hữu N.

2. Về phần án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trương Hữu N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm 15/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang không bị kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến việc rút yêu cầu khởi tố đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Quang